

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2019/HSST**

Ngày: 27/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Chuyển

2. Ông Lê Văn Hiền

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Diệp - Cán bộ TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/HSST, ngày 31/01/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/02/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Hữu T** - Sinh ngày 03/9/2000 (Giới tính: Nam);

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, Thị trấn TĐ, huyện BV, thành phố HN.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Đỗ Hữu M, SN 1970; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, SN 1975;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 01/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Ba Vì, ra quyết định khởi tố bị can số 194 đối với Đỗ Hữu T về tội: “Cố ý gây thương tích”. Ngày 20/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì ra Quyết định đình chỉ vụ án số: 01/2018/QĐĐC-HSST đối với T (Lý do đình chỉ: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại rút yêu cầu khởi tố)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ ngày 21/11/2018, Đỗ Hữu T mang theo 02 gói ma túy có đặc điểm: 01 gói là túi nilon màu trắng hàn bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói là túi nilon màu hồng

bên trong một mặt của túi có chữ A có mép dán bịt kín bên trong có chứa 196 viên nén hình tròn màu hồng, một mặt của tất cả các viên nén đều in chìm chữ WY. T đi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ Hà Giang thuộc tổ 14, khu 2, phường Vân Phú, TP. Việt Trì mục đích để bán ma túy thì bị tổ công tác của Phòng điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ vật chứng trên người T: 02 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên được niêm phong vào 02 bì giấy dán kín, đánh số lần lượt 01, 02; 01 điện thoại di động OPPO màu vàng nhạt, mặt kính bị vỡ, mặt kim loại phía sau bị tách rời khỏi thân, kèm sim số 0868788003 là điện thoại của T sử dụng liên lạc hàng ngày, trong đó có việc trao đổi mua bán ma túy; tiền Việt Nam 200.000đ là tiền của T.

Cơ quan CSĐT, Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ của Đỗ Hữu T.

Tại bản Kết luận giám định số: 07/KLGĐ ngày 26/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

“- Chất dạng rắn tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng hàn kín được niêm phong trong Bì giấy số 01 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 3,454 gam, loại Methamphetamine.

“- 196 viên nén hình tròn, một mặt của mỗi viên nén đều in chìm chữ WY, chứa trong 01 túi nilon màu hồng, một mặt của túi có chữ A gửi đến giám định được niêm phong trong Bì giấy số 02 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 18,305 gam, loại Methamphetamine”.

Hoàn trả 3,265 gam chất rắn dạng tinh thể màu hồng chứa trong bì giấy số 01 và 17,583 gam viên nén hình tròn, màu hồng, một mặt của mỗi viên nén in chìm chữ WY chứa trong bì giấy số 02 cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong lần lượt trong 02 bì giấy được đánh số 01, 02.

Ngày 26/11/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng đến Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan CSĐT, Đỗ Hữu T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2018, khi Tuấn đang ở nhà thì một người bạn của T tên là Hồng gọi điện thoại đến số 0868788003 của T để đặt mua 200 viên ma túy hồng phiến và 05 gam ma túy đá với giá 20.000.000đ, T đồng ý bán ma túy để kiếm lời. Đến 14 giờ ngày 21/11/2018 T gọi điện từ số 0868788003 cho Phùng Danh Quân, sinh năm 1989 ở xã Vật Lại, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội để hỏi nơi bán ma túy. Quân cho T số điện thoại của người đàn ông này 200 viên ma túy hồng phiến và 05 gam ma túy đá với giá 12.500.000đ. Sau đó, T đi taxi đến khu vực thuộc thị xã Sơn Tây, Hà Nội và mua được số ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Sau khi mua được ma túy, T gọi điện thoại cho Hồng để hẹn giao ma túy, Hồng bảo T đi đến khu vực nhà nghỉ Hà Giang thuộc tổ 14, khu 2, phường Vân Phú, Việt Trì để giao dịch. Tại điểm hẹn, T bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSVT ngày 30 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, truy tố bị cáo Đỗ Hữu T về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hữu T từ 09 năm tù đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng nhạt, mặt kính bị vỡ, mặt kim loại phía sau bị tách rời khỏi thân điện thoại và số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo T.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 Bì niêm phong số: 07/KLGD được đánh dấu lần lượt 01,02 bên trong lần lượt chứa: 3,265 gam Methamphetamine và 17,583 gam Methamphetamine của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả và 01 Sim số 0868788003.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Hồi 21 giờ ngày 21/11/2018, tại khu vực Tổ 14, khu 2, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Hữu T đã có hành vi tàng trữ trái phép 21,759 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Đỗ Hữu T đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, ma túy tàng trữ để bán với khối lượng nhiều. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành một người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì ngoài chiếc điện thoại và số tiền đã bị thu giữ nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng nhạt, mặt kính bị vỡ, mặt kim loại phía sau bị tách rời khỏi thân điện thoại và số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo T.

Đối với người đàn ông tên Hồng và người bán ma túy cho T, T không biết địa chỉ cụ thể, số điện thoại của những người này T không lưu lại, sau khi liên lạc T đã xóa số điện thoại này trong máy của mình. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu nào khác. Vì vậy, không có căn cứ để xác định nguồn gốc ma túy của T. Đối với người tên Quân, Cơ quan CSĐT đã xác minh tại xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Hà Nội, tuy nhiên Quân không có mặt tại địa phương, Quân đi đâu làm gì không ai biết. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh Quân là người giới thiệu mua bán ma túy nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ làm rõ việc Quân giới thiệu ma bán ma túy cho T.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 02 Bì niêm phong số: 07/KLGD được đánh dấu lần lượt 01,02 bên trong lần lượt chứa:

3,265 gam Methamphetamine và 17,583 gam Methamphetamine của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả.

- Đối với 01 Sim số 0868788003 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bộ cáo phạm tội chấp hành sự thêm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về các lý do,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Hữu T** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ vào: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Hữu T** 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng nhạt, mặt kính bị vỡ, mặt kim loại phía sau bị tách rời khỏi thân điện thoại và số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo T.

* Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 Bì niêm phong số: 07/KLGD được đánh dấu lần lượt 01,02 bên trong lần lượt chứa: 3,265 gam Methamphetamine và 17,583 gam Methamphetamine của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả và 01 Sim số 0868788003;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2019).

* Về nộp phạt: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Đỗ Hữu T** nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nộp phạt chấp hành sự thêm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, có yêu cầu Tòa án nhận đơn tố tụng Phó Thẩm xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh, TP. Việt Trì;
- CA tỉnh Phú Thọ, TP. Việt Trì;
- Sở Tư Pháp;
- Chi cục THA TPVT;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyến

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề
yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bình Luyến

